TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2020/HSST
Ngày: 22/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Sơn và ông Nguyễn Huy Sự.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Như Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22/9/2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2020/TLST - HS ngày 26/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2020/QĐXXST - HS ngày 11/9/2020 đối với bị cáo:

Bùi Đắc T, sinh năm 1978; giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT: Xóm x, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định; nơi cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Tổ dân phố M, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lái xe ôtô; Đảng, đoàn: Không; con ông Bùi Đắc K (đã chết) và bà Đỗ Thị T; có vợ là Lữ Thị V và 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/5/2020, chuyển tạm giam từ ngày 19/5/2020; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Hà Nam. (có mặt).

*** Người bị hại**:

- Anh Đạm Đình D (đã chết). **Người đại diện hợp pháp của người bị hại (anh D)**: Chị Vũ Hồng N, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn x, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng. (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Tiến Đ (đã chết). **Người đại diện hợp pháp của người bị hại (anh Đ)**: Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1967; địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện T, tỉnh Hải Dương. (vắng mặt)

*** Người làm chứng**: Chị Lữ Thị V. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Bùi Đắc T làm nghề lái xe ô tô và đã được cấp giấy phép lái xe hạng C có giá trị đến ngày 13/3/2023.

Khoảng 12 giờ 53 phút ngày 10/5/2020, Bùi Đắc T điều khiển xe ô tô BKS 90C - 072.xx cùng vợ là chị Lữ Thị V đi từ huyện L theo đường nối hai cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình và Hà Nội - Hải Phòng hướng từ huyện L đi thành phố P. Khi xe ô tô do T điều khiển đi đến Km 37+900 đường nối hai cao tốc thuộc địa bàn thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; T quan sát thấy ở phía trước cách đầu xe ô tô khoảng 100m có xe mô tô BKS 34K7 – 94xx do anh Đạm Đình D điều khiển chở anh Nguyễn Tiến Đ đang đi ngược chiều (hướng P đi L) với vận tốc nhanh và có biểu hiện đánh võng nhưng xe mô tô vẫn đi trên phần đường của chiều P đi L. Do T suy nghĩ anh D sẽ điều khiển xe mô tô đi sang phần đường dành cho xe của mình nên T điều khiển xe ô tô đi sang phần đường dành cho xe đi ngược chiều để tránh va chạm với xe mô tô của anh D, nhưng khi đó xe mô tô do anh D điều khiển chở anh Đ vẫn đi trên phần đường của chiều P đi L, dẫn đến phần đầu xe ô tô BKS 90C - 072.xx đã đâm vào đầu xe mô tô BKS 34K7 – 94xx tại vị trí trên làn đường dành cho xe cơ giới chiều đường P đi L, làm anh Đạm Đình D và anh Nguyễn Tiến Đ cùng xe mô tô ngã đổ ra đường trượt ngược lại về phía P, xe ô tô tiếp tục đi về phía trước sang lề đường bên trái theo chiều đi của xe ô tô, sau đó T điều khiển xe ô tô đi sang lề bên phải chiều đường L đi P rồi dừng lại.

Hậu quả: Anh Đạm Đình D và Nguyễn Tiến Đ tử vong tại hiện trường; xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường (những dấu vết chính):

Hiện trường (còn nguyên vẹn) nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường nối hai cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và Cầu Giẽ - Ninh Bình, mặt đường được trải bê tông nhựa phẳng, thẳng, rộng 10,9m, có tổ chức giao thông. Hai chiều đường được phân chia bằng vạch sơn đứt quãng màu vàng, rộng 0,15m, có tâm cách mép đường phía Đông 5,35m; trên mặt đường còn có 02 vạch sơn liền, màu trắng, rộng 0,15m, 02 vạch sơn này có mép phía Tây cách mép nhựa phía Đông đường là 2m và 8,9m. Phía Tây đường có lối rẽ vào thôn x, xã B, huyện B với mép via rộng 2,8m. Tại hiện trường 02 nạn nhân đã tử vong, xe mô tô màu sơn xanh vẫn còn nguyên tại vị trí; mốc cố định được xác định là điểm giao nhau giữa mép via phía Nam của lối rẽ vào thôn x, xã B, huyện B nằm ở phía Tây đường nối hai cao tốc; xác định mép nhựa phía Đông đường nối hai cao tốc để làm chuẩn. Các dấu vết được đánh số từ 1 đến 15.

- Xe ô tô tải BKS 90C - 072.xx nhãn hiệu TMT - CUU LONG màu sơn vàng đang đỗ trên mặt đường, đầu xe bẹp lún, rách vỡ nhựa, bám dính tổ chức mô, da, cơ và máu, hướng về phía đi P. Tâm hình chiếu đứng trên mặt đường của đầu bên trái trục bánh trước cách mép nhựa phía Đông đường là 7,1m, trục bánh sau cách mép nhựa phía Đông đường là 7,25m.

- Xe mô tô không rõ biển kiểm soát (đã bị bật rời khỏi xe) dán nhãn hiệu VivaR, màu sơn xanh, đổ nghiêng bên phải trên mặt đường và lề cỏ phía Đông đường. Bánh trước bật rời, vỏ động cơ rách vỡ, toàn bộ đầu xe rách vỡ nhựa và bẹp méo khung kim loại. Trục bánh trước xe mô tô nằm trên lề cỏ phía Đông đường, cách mép nhựa phía Đông đường 0,1m, trục bánh sau cách 0,7m.

- Ký hiệu số 1, 4, 9 là các vết dầu bắn vảy theo hướng Phủ Lý đi cầu Thái Hà.

- Ký hiệu số 2 là vết cày liên tục trên mặt đường KT (0,12x0,09x0,005)m hướng cầu Thái Hà đi P, bề mặt có bám dính chất màu nâu đỏ. Mép phía Đông đầu vết cách mép nhựa phía Đông đường là 4,63m, mép phía Đông cuối vết cách mép nhựa phía Đông đường là 4,6m

- Ký hiệu số 3 là vết xước liên tục trên mặt đường KT (0,15x0,03)m hướng cầu Thái Hà đi P, bề mặt có bám dính chất màu nâu đỏ. Mép phía Đông đầu vết cách mép nhựa phía Đông đường là 4,87, mép phía Đông cuối vết cách mép nhựa phía Đông đường là 4,87.

- Ký hiệu số 5 là đám vết xước đứt quãng trên mặt đường KT (2,45x0,2)m hướng cầu Thái Hà đi P, hơi chếch phía Đông đường, đầu vết có tâm cách mép nhựa phía Đông đường là 4,8m, cuối vết có tâm cách 4,4m.

- Ký hiệu số 6 là vết xước đứt quãng trên mặt đường KT (1,85x0,05)m hướng cầu Thái Hà đi P, hơi chếch phía Đông đường, điểm đầu cách mép nhựa phía Đông đường là 4,75, điểm cuối cách 4,5m.

- Ký hiệu số 7 là vết xước đứt quãng trên mặt đường KT (2,25 x 0,01)m hướng cầu Thái Hà đi P, hơi chếch phía Đông đường, đầu vết cách mép nhựa phía Đông đường là 4,7m, điểm cuối cách 4,25m.

- Ký hiệu số 8 là vết cày liên tục trên mặt đường KT (0,4 x 0,03 x 0,015)m hướng cầu Thái Hà đi P, hơi chếch phía Đông đường, đầu vết cách mép nhựa phía Đông đường là 4,55m, cuối vết cách 4,4m.

- Ký hiệu số 10 là vết xước đứt quãng trên mặt đường KT (6 x 0,01)m hướng cầu Thái Hà đi P, đầu vết cách mép nhựa phía Đông đường là 4,08m, điểm cuối cách 3,25 m.

- Ký hiệu số 11 là vết trượt xước liên tục trên mặt đường KT (21,9 x 0,2)m hướng cầu Thái Hà đi P, chếch phía Đông đường, bề mặt có bám dính chất màu

đen, trên nền bám dính màu đen có nhiều vết xước nhỏ cùng hướng đẩy dần bụi đất và đá mạt trên mặt đường. Điểm đầu có tâm cách mép nhựa phía Đông đường là 3,4m, điểm cuối có tâm cách 1m.

- Ký hiệu số 12 là vết trượt xước liên tục trên mặt đường KT (15 x 0,2)m hướng cầu Thái Hà đi P, chếch phía Đông đường, bề mặt có bám dính chất màu đen, vết này chạy song song cách đều với vết 11. Điểm đầu có tâm cách mép nhựa phía Đông đường là 2,8m, điểm cuối có tâm cách 0,95m.

- Ký hiệu số 13 là vết xước đứt quãng trên mặt đường KT (6,6 x 0,04)m hướng cầu Thái Hà đi P, chếch phía Đông đường. Điểm đầu có tâm cách mép nhựa phía Đông đường là 3,9m, điểm cuối có tâm cách 2,1m.

- Ký hiệu số 14 là vết xước liên tục trên mặt đường KT (1,9 x 0,05)m hướng cầu Thái Hà đi P, chếch phía Đông đường. Bề mặt có bám dính chất màu nâu. Điểm đầu cách mép nhựa phía Đông đường là 2,93m, điểm cuối cách 2,65m.

- Ký hiệu số 15 là đám đồ vật gồm nhiều mảnh nhựa vỡ màu đỏ, đen, thang nhôm rút gọn, đuôi chắn bùn xe mô tô có gắn biển số 34K7 – 94xx màu đen.

- Nạn nhân số 1 là nam giới, mặc quần dài màu đen, áo dài tay, phía trước ngực có họa tiết kẻ caro nền trắng đen, được xác định là Đạm Đình D; tử vong trên mặt đường trong tư thế nằm ngửa dọc chiều đường, chân phải co, chân trái duỗi thẳng. Đỉnh đầu nạn nhân cách mép nhựa phía Đông đường 2,85m, nạn nhân dài 1,65m.

- Nạn nhân số 2 là nam giới, mặc quần ngắn màu xanh, áo phông cộc tay màu đen, được xác định là Nguyễn Tiến Đ, tử vong trên mặt đường trong tư thế nằm ngửa dọc chiều đường, hai chân duỗi thẳng. Đỉnh đầu nạn nhân cách mép nhựa phía Đông đường 2,6m, nạn nhân dài 1,60m. Đo dọc về chiều đường phía đi cầu Thái Hà 0,65m là vị trí đối diện ngang đường với đỉnh đầu nạn nhân số 1.

* Kết quả khám nghiệm các phương tiện có những dấu vết cơ bản sau:

- Xe ô tô BKS 90C - 072.xx: Ốp nhựa gắn phía trước đầu cabin rách vỡ KT (45 x 17)cm; điểm gần nhất của vết cách thành bên phải cabin 45cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 132cm. Mặt hướng phía trước cabin xe có vết bẹp lún KT (60 x 15 x 5)cm, có tâm cách thành bên phải cabin 75cm, cao cách mặt đất 135cm; trên nền vết bẹp lún và mặt hướng phía trước cabin có đám vết trượt và bắn vảy bám dính máu và tổ chức mô, da, cơ không rõ chiều hướng, KT (80 x 25)cm. Mặt hướng phía trước phần bên phải ba-đờ-xốc trước có đám vết bẹp lún kim loại KT (75 x 50 x 10)cm hướng từ trước về sau; trên nền vết bẹp lún có đám vết trượt bề mặt làm sạch bụi bẩn và có bám dính tổ chức mô, da, cơ và máu trên diện (70 x 30)cm. Phần phía dưới ba-đờ-xốc trước bị đẩy cong gập theo hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên trên diện KT (80 x 20 x 20)cm. Trên nền của vết

cong gập có đám vết trượt xước hướng từ trước về sau, bề mặt có bám dính chất màu xanh và tổ chức mô, da, cơ và máu.

- Xe mô tô BKS 34K7 – 94xx: Ốp nhựa phía trước và sau ghi đông, trước cổ xe, cụm đèn chiếu sáng chuyển hướng phía trước, chắn bùn bánh trước bánh sau và hệ thống yếm chắn gió vỡ bật rời khỏi xe; ghi đông bên trái bị đẩy cong gập làm cho đầu mút ghi đông bên trái cách đầu mút bên phải 43cm. Khung xe bị đẩy cong gập theo hướng từ trước về sau, từ trái sang phải. Vành bánh trước bị đẩy cong gập trên diện KT (25 x 7)cm; Ống giảm xóc trước 2 bên và bánh trước gẫy bật rời khỏi vị trí; Vành bánh sau bị cong gập không rõ hình, nan hoa bật rời khỏi may ơ bánh sau và một số bộ phận khác bị hư hỏng.

* Kết quả khám nghiệm tử thi có những thương tích điển hình sau:

- Tử thi Nguyễn Tiến Đ: Khám ngoài: Nhiều vết rách da vùng trán đỉnh thái dương, lộ tổ chức não diện KT (25 x 6)cm; sây sát, bầm tím vùng mặt, cổ, hai vai, ngực, bụng, lưng, mông, sây sát da bầm tím sưng nề hai tay, đều hướng từ trên xuống dưới. Hai lỗ mũi và ống tai ngoài bên phải có nhiều dịch máu. Sờ nắn thấy gãy xương chính mũi, cung tiếp gò má hai bên, xương hàm trên, dưới, gãy phức tạp nhiều xương sườn hai bên, trật khớp đòn phải; gãy phức tạp 1/3 giữa xương cánh tay trái và gãy hở hai xương cẳng tay trái. Rách da nếp bẹn phải, mặt trước 1/3 đùi phải, rách bìu phải để lộ tinh hoàn phải, rách lóc da vùng hạ vị bẹn, đùi, mào chậu trái để lộ nội tạng chớm xương đùi trái. Khám trong: Cơ và tổ chức dưới da vùng trán, đỉnh thái dương hai bên dập cơ, tụ máu. Vỡ phức tạp xương trán, đỉnh thái dương phải, rách màng não cứng, não dập nát. Thăm dò thấy hố phổi có nhiều máu. Ổ bụng chứa nhiều máu, cơ và tổ chức dưới da vùng bụng dập cơ, tụ máu, quai ruột phòi ra ngoài qua đường rách. Vỡ phức tạp xương cánh chậu trái và xương mu, đứt bó mạch đùi trái.

- Tử thi Đạm Đình D: Khám ngoài: Nhiều vết rách da mép nham nhở, sâu sát xương vùng đỉnh lệch phải; sây sát, bầm tím vùng mặt, cổ, ngực, vai, lưng, bụng, mông, tay, chân. Sờ nắn thấy gãy xương chính mũi cung tiếp gò má hai bên xương hàm trên, dưới; gãy phức tạp nhiều xương sườn hai bên; gãy 1/3 giữa hai xương cẳng tay trái; gãy hở 1/3 trên xương mác trái. Hai lỗ mũi và ống tai ngoài bên trái có nhiều dịch máu. Rách lóc da vùng bẹn, đùi trái và mặt sau đùi và trước ngoài gối cẳng bàn chân trái để lộ gân cơ và xương cẳng chân trên diện xây xát bầm tím in hình như vân lốp xe. Khám trong: Cơ và tổ chức dưới da đầu dập cơ tụ máu. Vỡ phức tạp xương hộp sọ, rách màng não cứng, não dập nát. Cơ và tổ chức dưới da vùng bẹn và đùi trái dập cơ ngấm máu. Vỡ phức tạp xương cánh chậu trái. Các bộ phận khác không giải phẫu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi Nguyễn Tiến Đ số 60/20/TT ngày 14/5/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: *"Dấu hiệu chính qua giám định: Rách, sây sát da và dập cơ tụ máu dưới da đầu. Vỡ phức tạp*

xương hộp sọ, rách màng não cứng, não dập nát; Sây sát, bầm tím vùng mặt. Dấu hiệu gãy phức tạp khối xương hàm mặt; Sây sát, rách ra, bầm tím vùng ngực. Dấu hiệu gãy nhiều xương sườn hai bên, trật khớp ức đòn phải, hố phổi có nhiều máu; Rách da, dập cơ, tụ máu dưới da vùng bụng bẹn trái, ổ bụng chứa nhiều máu. Vỡ phức tạp xương mu và xương cánh chậu trái, đứt bó mạch đùi trái; Sây sát, rách da, sưng nề bầm tím tay trái. Dấu hiệu gãy phức tạp xương cánh tay trái vã gãy hở hai xương cẳng tay trái. Nguyên nhân chết: Do vết thương sọ não hở, não dập nát ở người có đa chấn thương nặng".

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi Đạm Đình D số 61/20/TT ngày 14/5/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: *"Dấu hiệu chính qua giám định: Rách da và dập cơ, tụ máu dưới da đầu. Vỡ phức tạp xương hộp sọ, rách màng não cứng, não dập nát; Sây sát, rách da vùng mặt và tai trái. Dấu hiệu gãy phức tạp khối xương hàm mặt; Sây sát, bầm tím vùng cổ, ngực, bụng. Dấu hiệu gãy nhiều xương sườn hai bên; Rách da, dập cơ ngấm máu vùng bẹn đùi trái, vỡ phức tạp xương cánh chậu trái. Bầm tím in hình như vân lốp xe chân trái, các vân cách nhau 04 cm, gãy hở 1/3 trên xương mác trái. Nguyên nhân chết: Do vết thương sọ não hở, não dập nát ở người có đa chấn thương nặng".*

Ngày 18/5/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện B yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B xác định trị giá thiệt hại của xe mô tô BKS 34K7 – 94xx. Tại bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐG ngày 27/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận: *"Trị giá thiệt hại của chiếc xe mô tô BKS: 34K7-94xx; nhãn hiệu SUZUKI; màu sơn xanh; loại xe nữ..., xe đã qua sử dụng, xe bị hư hỏng nặng, không khắc phục được là: 2.500.000 đồng".*

Tại Cáo trạng số 45/CT - VKS - TA ngày 25/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Bùi Đắc T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm đ khoản 2 và khoản 5 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 41 Bộ luật Hình sự. điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Bùi Đắc T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Xử phạt bị cáo Bùi Đắc T từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù. Áp dụng hình phạt bổ sung, cấm bị cáo Trung hành nghề lái xe ôtô trong thời hạn từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù. Lưu trong hồ sơ 01 thẻ nhớ; trả lại bị cáo giấy phép lái xe ôtô nhưng được tạm giữ trong thời gian bị cáo bị cấm hành nghề lái xe ôtô

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận hành vi vi phạm pháp luật khi lái xe ôtô như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, người làm chứng – chị Lữ Thị V trình bày: Chị là vợ của bị cáo Bùi Đắc T. Khoảng 12 giờ 53 phút ngày 10/5/2020, T điều khiển xe ô tô BKS 90C - 072.xx cùng chị đi từ huyện L theo đường nối hai cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình và Hà Nội - Hải Phòng hướng từ huyện L đi thành phố P thì bị cáo T gây tai nạn giao thông như bị cáo trình bày. Chị đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Lục; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Khoảng 12 giờ 53 phút ngày 10/5/2020 bị cáo Bùi Đắc T có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 90C – 072.xx đi đến Km 37+900 đường nối hai cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình và Hà Nội - Hải Phòng thuộc địa bàn thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam theo hướng từ huyện L đi thành phố P, tỉnh Hà Nam. Do điều khiển xe ô tô không đi bên phải theo chiều đi của mình; không đi đúng làn đường, phần đường quy định nên xe ô tô biển kiểm soát 90C – 072.xx do bị cáo T điều khiển đã đâm vào xe môtô biển kiểm soát 34K7 – 94xx do anh Đạm Đình D điều khiển chở anh Nguyễn Tiến Đ. Hậu quả làm anh D, anh Đ tử vong tại chỗ, xe môtô biển kiểm soát 34K7 – 94xx hư hỏng (trị giá thiệt hại không khắc phục được 2.500.000 đồng).

Hành vi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 90C – 072.xx gây tai nạn như trên của bị cáo Bùi Đắc T đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ do đó bị cáo T đã phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết "*Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại*", "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" và "*người phạm tội đầu thú*", "*đại diện bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt*" theo các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về hình phạt chính: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm các quy định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ gây tai nạn giao thông làm chết 02 người. Hành vi phạm tội của bị cáo gây tổn hại lớn đến tinh thần cho gia đình các bị hại. Xét thấy nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông trong vụ án hoàn toàn thuộc về bị cáo với hậu quả rất nghiêm trọng, do vậy Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên xét thấy sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường thiệt hại cho gia đình các bị hại, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương và gia đình các bị hại cũng đề nghị giảm nhẹ hình phạt do vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người hành nghề lái xe ôtô nhưng không chấp hành quy định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ gây tai nạn với hậu quả chết người, vì vậy cần cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô một thời gian.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh D số tiền 160.000.000 đồng, cho gia đình anh Đ 165.000.000 đồng (bao gồm 5.000.000 đồng bồi thường hư hỏng của xe môtô biển kiểm soát 34K7 – 94xx), cho anh Lê Trác Q 5.000.000 đồng tiền hư hỏng tài sản chở trên xe môtô biển kiểm soát 34K7 – 94xx. Do chị N, anh T và anh Q không yêu cầu giải quyết bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về tài liệu, đồ vật liên quan đến vụ án: Đối với 01 thẻ nhớ màu đen lưu 02 đoạn video được cắt từ camera thu giữ tại hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông đã được niêm phong trong phong bì thư dán kín có kí hiệu M1 đã được lưu trong hồ sơ vụ án. Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số 360043360xxx do Sở giao thông vận tải tỉnh Nam Định cấp ngày 13/3/2018, mang tên Bùi Đắc T được trả lại bị cáo nhưng được tạm giữ trong thời gian Trung bị cấm hành nghề lái xe ôtô..

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[9] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án:

- Quá trình điều tra xác định, ngày 10/5/2020 Bùi Đắc T điều khiển xe ô tô BKS 90C - 072.xx có Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường nhưng đã hết hạn sử dụng từ ngày 11/3/2020 và chưa làm thủ tục đăng ký sang tên xe ô tô theo quy định khi mua tài sản là xe ô tô. Hành vi này của T là hành vi vi phạm hành chính, vi phạm quy định tại điểm e khoản 5 Điều 16 và điểm l khoản 7 Điều 30 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ do đó Công an huyện B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trung về hành vi này là phù hợp với quy định của pháp luật

- Xe ô tô BKS 90C - 072.xx kèm theo các giấy tờ xe; giấy mua bán xe ô tô BKS 90C - 072.xx; sổ hộ khẩu, căn cước công dân mang tên Bùi Đắc T và 01 biên bản vi phạm hành chính là tài sản hợp pháp và giấy tờ về nhân thân của Bùi Đắc T và chị Lữ Thị V. Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả lại cho chị Lữ Thị V là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Xe mô tô BKS 34K7 – 94xx kèm theo 01 đăng ký mô tô, xe máy là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Tiến Đ. Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả lại anh Nguyễn Đình T là người đại diện theo ủy quyền của gia đình anh Đ là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 01 bộ cờ lê gồm 15 chiếc, 01 chiếc kìm, 01 chiếc mỏ lết, 01 chiếc máy khoan, 01 tô vít, 01 lưỡi cắt và 01 thang rút đơn bằng nhôm được chở theo xe mô tô BKS 34K7 – 94xx là tài sản hợp pháp của anh Lê Trác Q. Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả lại cho Lê Trác Q là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm đ khoản 2 và khoản 5 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 41 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Đắc T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Xử phạt bị cáo Bùi Đắc T **03** (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (10/5/2020).

3. Áp dụng hình phạt bổ sung, cấm bị cáo Bùi Đắc T hành nghề lái xe ôtô trong thời hạn 01 năm kể từ chấp hành xong hình phạt tù.

Trả lại bị cáo Bùi Đắc T giấy phép lái xe ôtô hạng C số 360043360xxx do Sở giao thông vận tải tỉnh Nam Định cấp ngày 13/3/2018 nhưng được tạm giữ trong thời gian bị cáo T bị cấm hành nghề lái xe ôtô.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Đắc T phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo T biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho đại diện hợp pháp của các bị hại là chị N, anh T biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng (đối với chị N) và tại trụ sở UBND xã V, huyện T, tỉnh Hải Dương (đối với anh T).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
Đặng Trần Anh Dũng
(Đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã T, huyện V, tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.